ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH THỦY	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 806 /QĐ-UBND	*Thanh Thủy, ngày 17 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững '2 con số' giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn xã Thanh Thủy

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH THỦY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững '2 con số' giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá - xã hội tại Tờ trình số 94/TTr-VHXH ngày 12/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững '2 con số' giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn xã Thanh Thủy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng Uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THANH THỦY T.TUYÊN QUANG

Lê Mạnh Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH THỦY	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Phát động Phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững '2 con số' giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn xã Thanh Thủy

(Kèm theo Quyết định số: 806*/QĐ-UBND ngày* 17*tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Thủy).*

Thực hiện Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững '2 con số' giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân xã Thanh Thủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững '2 con số' giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn xã (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức; huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh và Nhân dân nhằm khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội của xã Thanh Thủy.

Tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, trọng tâm là phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới và dịch vụ; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về tài nguyên rừng; phát triển nông, lâm nghiệp hàng hóa, thủy sản nước lạnh, cây dược liệu và chè Shan tuyết cổ thụ; từng bước hình thành các vùng sản xuất hàng hóa gắn với chế biến, tiêu thụ, xây dựng thương hiệu và nâng cao giá trị sản phẩm.

Tập trung khai thác có hiệu quả tiềm năng du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch lịch sử, văn hóa và trải nghiệm, gắn với cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái rừng, các di tích, địa danh lịch sử, bản sắc văn hóa các dân tộc, vùng chè Shan tuyết cổ thụ và các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng; từng bước hình thành các sản phẩm, tuyến, điểm du lịch có sức hấp dẫn, góp phần tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho Nhân dân.

Gắn Phong trào thi đua với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, mức độ hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức; lấy kết quả, sản phẩm và hiệu quả thực tế làm thước đo, tạo động lực phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Phong trào thi đua phải được tổ chức thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tiềm năng, lợi thế và tình hình thực tế của

xã Thanh Thủy; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Lấy tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo đánh giá thi đua; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ kết quả; gắn kết quả thi đua với trách nhiệm của người đứng đầu; không tổ chức phong trào hình thức, không chạy theo thành tích.

Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực liên quan đến đầu tư công, thủ tục hành chính, đất đai, quy hoạch, chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, môi trường đầu tư, sản xuất và kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới, dịch vụ, du lịch và các ngành kinh tế có lợi thế của địa phương.

Ưu tiên các nhiệm vụ tạo động lực tăng trưởng mới, khai thác hiệu quả tiềm năng về tài nguyên rừng, du lịch sinh thái, du lịch lịch sử - văn hóa, thủy sản nước lạnh, cây dược liệu, chè Shan tuyết cổ thụ và các sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc trưng; khuyến khích liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ, xây dựng sản phẩm, thương hiệu và mở rộng thị trường.

Đề cao tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có sáng kiến, mô hình mới, cách làm hiệu quả, có đóng góp thiết thực vào tháo gỡ khó khăn, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho Nhân dân, tăng thu ngân sách và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

II. MỤC TIÊU, KHẨU HIỆU HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung

Tạo khí thế thi đua mạnh mẽ trong toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã Thanh Thủy; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng và nâng cao chất lượng quản lý nhà nước; phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới, du lịch sinh thái, du lịch lịch sử - văn hóa, kinh tế rừng, thủy sản nước lạnh, cây dược liệu, chè Shan tuyết cổ thụ và các sản phẩm đặc trưng của địa phương; từng bước hình thành các không gian, sản phẩm và động lực phát triển mới, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững ‘2 con số’ của tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026 - 2030 và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã Thanh Thủy giai đoạn 2026 – 2030.

2. Khẩu hiệu hành động

“Khơi thông nguồn lực - Tăng tốc đầu tư - Đồng hành doanh nghiệp - Kiến tạo không gian phát triển mới”.

III. NỘI DUNG TRỌNG TÂM CỦA PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công

Tập trung rà soát toàn bộ các dự án, công trình thuộc kế hoạch vốn được giao trên địa bàn; phân loại cụ thể theo tiến độ thực hiện, khối lượng hoàn thành, khả năng giải ngân và các khó khăn, vướng mắc; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và thời hạn xử lý đối với từng nội dung.

Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, nghiệm thu, thanh toán và giải ngân; chủ động xử lý các vướng mắc về thủ tục đầu tư, đất đai, giải phóng mặt bằng, thiết

kế, thi công, hồ sơ nghiệm thu, thanh toán và các nội dung liên quan; bảo đảm các dự án đủ điều kiện được triển khai, nghiệm thu, thanh toán và giải ngân kịp thời.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc "có khối lượng phải nghiệm thu, có hồ sơ phải hoàn thiện, đủ điều kiện phải thanh toán ngay"; không để hồ sơ thanh toán, nghiệm thu tồn đọng, kéo dài do nguyên nhân chủ quan; không để tình trạng vốn đã bố trí nhưng chậm được đưa vào thực hiện hoặc giải ngân thấp mà không có giải pháp khắc phục cụ thể.

Theo dõi tiến độ giải ngân đến từng dự án, công trình và từng nguồn vốn; thường xuyên cập nhật, đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch; kịp thời cảnh báo các dự án có nguy cơ chậm tiến độ, giải ngân thấp; tham mưu UBND xã đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, điều chuyển kế hoạch vốn hoặc xử lý theo thẩm quyền đối với những dự án không có khả năng giải ngân theo tiến độ.

Chủ động phối hợp với Kho bạc Nhà nước và các cơ quan, đơn vị liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hồ sơ nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, điều chỉnh dự toán, kế hoạch vốn và các thủ tục có liên quan; bảo đảm hồ sơ được xử lý đúng quy định, nhanh chóng, không phát sinh khâu trung gian không cần thiết.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc tại hiện trường, gắn tiến độ giải ngân với tiến độ và chất lượng thi công; kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các nhà thầu, đơn vị tư vấn, chủ đầu tư thực hiện chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan; không chạy theo tỷ lệ giải ngân mà xem nhẹ chất lượng công trình, hiệu quả đầu tư và việc tuân thủ quy định.

Kết quả giải ngân, tiến độ thực hiện, chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân được giao phụ trách; ưu tiên biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có giải pháp tháo gỡ điểm nghẽn, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

2. Thi đua rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, cải cách thủ tục hành chính

Rà soát toàn bộ quy trình tiếp nhận, xử lý và giải quyết hồ sơ thuộc các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, sản xuất, kinh doanh và các thủ tục liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, nhà đầu tư; xác định các khâu trung gian, thời gian xử lý nội bộ còn kéo dài để đề xuất đơn giản hóa, rút ngắn thời gian trong phạm vi quy định pháp luật.

Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, phấn đấu 100% hồ sơ đủ điều kiện được giải quyết đúng hạn, nâng cao tỷ lệ giải quyết trước hạn; thực hiện đầy đủ, chính xác việc hướng dẫn ngay từ khâu tiếp nhận; không yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung thành phần hồ sơ ngoài quy định; hạn chế tối đa việc hồ sơ phải bổ sung nhiều lần do nguyên nhân chủ quan.

Đối với hồ sơ, dự án thuộc thẩm quyền thẩm định, quyết định của cơ quan cấp trên, tập trung rút ngắn tối đa thời gian thực hiện các khâu thuộc trách nhiệm của xã như kiểm tra hiện trạng, xác nhận, cung cấp thông tin, tham gia ý kiến, hoàn thiện và chuyển hồ sơ; chủ động phối hợp, đôn đốc, trao đổi với cơ quan có thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, không để hồ sơ bị chậm do khâu thuộc trách nhiệm của xã.

Thực hiện phương châm "Hồ sơ đến đâu - xử lý đến đó; khó khăn ở đâu - tháo gỡ ở đó; không để hồ sơ chờ người xử lý"; tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công

chức trong từng khâu xử lý; thực hiện theo dõi, cảnh báo hồ sơ sắp đến hạn, hồ sơ có nguy cơ quá hạn và kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ số trong tiếp nhận, luân chuyển, theo dõi, kiểm soát tiến độ và trả kết quả; khai thác hiệu quả dữ liệu đã được số hóa, giảm thời gian, chi phí và số lần đi lại của người dân, doanh nghiệp.

3. Thi đua đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành các công trình đầu tư

Rà soát, phân loại toàn bộ các công trình đang triển khai theo 03 nhóm: công trình bảo đảm tiến độ; công trình có nguy cơ chậm tiến độ; công trình chậm tiến độ cần tập trung xử lý; xác định cụ thể nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thời hạn khắc phục đối với từng công trình.

Đối với các công trình trọng điểm, công trình có nguy cơ chậm tiến độ, tổ chức kiểm tra, đôn đốc thường xuyên; yêu cầu chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị tư vấn xây dựng và thực hiện tiến độ chi tiết theo tuần, tháng, xác định rõ khối lượng phải hoàn thành; chủ động huy động đầy đủ nhân lực, máy móc, thiết bị, vật liệu và tổ chức thi công phù hợp với điều kiện thực tế.

Chủ động xử lý, hoặc tham mưu xử lý, các khó khăn, vướng mắc về mặt bằng, nguồn vật liệu, đường vận chuyển, nguồn vốn, thủ tục đầu tư, nghiệm thu, thanh toán và các điều kiện phục vụ thi công; tăng cường phối hợp giữa chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị tư vấn và các cơ quan liên quan; gắn tiến độ thi công với tiến độ nghiệm thu, thanh toán và giải ngân, bảo đảm công trình hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

Tăng cường kiểm tra hiện trường, kiểm soát chất lượng và khối lượng thi công; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các trường hợp thi công không bảo đảm yêu cầu, sử dụng nhân lực, máy móc, thiết bị không đúng cam kết hoặc có biểu hiện thi công cầm chừng.

Kiên quyết xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý đối với nhà thầu, đơn vị tư vấn và các tổ chức, cá nhân để xảy ra chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan; thực hiện đầy đủ các quyền, trách nhiệm theo hợp đồng và quy định pháp luật; không để tình trạng công trình kéo dài, vốn đã bố trí nhưng không phát huy hiệu quả.

Ưu tiên hoàn thành, đưa vào khai thác các công trình có khả năng tạo tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng phục vụ kinh tế cửa khẩu, sản xuất, giao thông, du lịch, phát triển vùng nguyên liệu, phòng chống thiên tai, dân sinh và các công trình phục vụ đời sống Nhân dân.

4. Thi đua tạo đột phá trong công tác quy hoạch và chuẩn bị không gian phát triển xã Thanh Thủy

Tập trung phối hợp hoàn thiện Quy hoạch chung xã Thanh Thủy theo hướng đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; gắn kết hài hòa giữa phát triển dân cư, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, sản xuất, thương mại - dịch vụ, du lịch, bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Chủ động rà soát, cập nhật hiện trạng sử dụng đất, hạ tầng giao thông, điện, cấp nước, thoát nước, dân cư, cảnh quan, tài nguyên và các điều kiện liên quan để phục vụ công tác lập, điều chỉnh, hoàn thiện quy hoạch và chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho triển khai các dự án, công trình trên địa bàn theo quy định.

Ưu tiên định hướng không gian phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại - dịch vụ, sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa, kinh tế rừng, du lịch sinh thái, du lịch lịch sử - văn hóa, du lịch cộng đồng và các sản phẩm đặc trưng của địa phương; chú trọng phát huy giá trị chè Shan tuyết cổ thụ, cảnh quan tự nhiên, văn hóa truyền thống và các lợi thế về vị trí địa lý của xã.

Chủ động phối hợp, cung cấp đầy đủ, kịp thời hồ sơ, số liệu, bản đồ và thông tin hiện trạng; tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư theo quy định; rút ngắn thời gian thực hiện các phần việc thuộc trách nhiệm của xã, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để hoàn thiện hồ sơ quy hoạch đúng tiến độ, đúng quy định và làm cơ sở thu hút, triển khai các dự án đầu tư, hình thành không gian phát triển mới trên địa bàn.

5. Thi đua đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và nhà đầu tư

Phân công đầu mối hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và nhà đầu tư trong quá trình khảo sát, nghiên cứu, chuẩn bị và triển khai hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; bảo đảm thông tin được cung cấp thống nhất, đầy đủ, chính xác; hướng dẫn rõ ràng, đúng quy định và kịp thời.

Thực hiện cơ chế tiếp nhận, phân loại, giao xử lý và theo dõi đến kết quả cuối cùng đối với các kiến nghị, đề xuất, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và nhà đầu tư. Đối với nội dung thuộc thẩm quyền của xã, chủ động giải quyết, không để kéo dài; đối với nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời tổng hợp, báo cáo và đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Định kỳ tổ chức gặp gỡ, trao đổi, nắm bắt tình hình với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các nhà đầu tư đang nghiên cứu, triển khai hoạt động trên địa bàn; chủ động phát hiện khó khăn, vướng mắc, nhất là về đất đai, quy hoạch, thủ tục hành chính, đầu tư, xây dựng, giải phóng mặt bằng và hạ tầng, để phối hợp tháo gỡ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

Không để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và nhà đầu tư phải đi lại nhiều lần hoặc cung cấp trùng lặp cùng một thông tin do sự phối hợp chưa thống nhất giữa các cơ quan, bộ phận. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, tính công khai, minh bạch và hiệu quả phối hợp trong giải quyết công việc; lấy mức độ hài lòng, thời gian xử lý và kết quả tháo gỡ khó khăn làm tiêu chí đánh giá kết quả thi đua.

6. Thi đua bảo tồn và phát triển vùng chè Shan tuyết cổ thụ xã Thanh Thủy

Tổ chức khảo sát, thống kê, xây dựng dữ liệu vùng chè Shan tuyết trên địa bàn xã trước mắt tập trung xác định diện tích, số lượng cây chè cổ thụ, tình trạng sinh trưởng, sản lượng, hộ quản lý và điều kiện giao thông, thu hái, sơ chế.

Từng bước số hóa dữ liệu, định vị vùng chè và các cây chè cổ thụ có giá trị; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, bảo tồn, phát triển sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu và xúc tiến đầu tư.

Khuyến khích ứng dụng khoa học, công nghệ trong theo dõi sức khỏe cây chè, cải tạo đất, chăm sóc, bảo tồn nguồn gen, tối ưu hóa sinh trưởng, nâng cao năng suất và chất lượng nhưng phải bảo đảm duy trì đặc tính tự nhiên, cảnh quan và giá trị sinh thái của vùng chè.

Tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết giữa người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp; nghiên cứu áp dụng quy trình sản xuất phù hợp, tiêu chuẩn chất lượng, truy xuất nguồn gốc, chế biến sâu, bao bì, nhãn hiệu và thương mại điện tử.

Gắn bảo tồn chè cổ thụ với sinh kế của người dân, tạo giá trị gia tăng ngay tại địa phương; không phát triển theo hướng khai thác quá mức cây chè cổ thụ hoặc làm ảnh hưởng đến cảnh quan, hệ sinh thái tự nhiên.

Từng bước xây dựng và nâng tầm sản phẩm "Chè Shan tuyết cổ thụ Thanh Thủy" trở thành sản phẩm đặc trưng có giá trị kinh tế cao, gắn với du lịch trải nghiệm, văn hóa trà và nhận diện địa phương.

7. Thi đua hình thành động lực tăng trưởng từ du lịch lịch sử, du lịch sinh thái và du lịch cửa khẩu

Tập trung khai thác, phát huy giá trị các địa chỉ đỏ, di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và lợi thế khu vực cửa khẩu; từng bước hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của xã.

Phát triển du lịch lịch sử, trọng tâm là Đền Anh hùng liệt sĩ Vị Xuyên 468 tại thôn Nặm Ngặt, Nhà bia Anh hùng liệt sĩ Giang Nam, Cây hương Thanh Sơn và các địa điểm lịch sử, văn hóa trên địa bàn; xây dựng các tuyến, điểm tham quan gắn với giáo dục truyền thống, trải nghiệm văn hóa và tìm hiểu lịch sử địa phương.

Phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với cảnh quan tự nhiên, bản làng, đời sống và văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc, vùng chè Shan tuyết cổ thụ, các sản phẩm nông nghiệp, ẩm thực và sản phẩm đặc trưng của địa phương; khuyến khích phát triển homestay, dịch vụ ăn uống, hướng dẫn trải nghiệm và bán sản phẩm địa phương phù hợp với điều kiện thực tế.

Từng bước hình thành các sản phẩm trải nghiệm, khám phá cảnh quan tự nhiên, hệ sinh thái rừng, bản làng, văn hóa cộng đồng và vùng chè Shan tuyết cổ thụ, gắn với các hoạt động trải nghiệm phù hợp như đi bộ khám phá, tìm hiểu thiên nhiên, văn hóa và đời sống sản xuất của người dân.

Phát triển du lịch cửa khẩu, khai thác lợi thế địa bàn biên giới, cửa khẩu và hoạt động giao thương để hình thành các sản phẩm tham quan, trải nghiệm, mua sắm, thưởng thức ẩm thực và quảng bá sản phẩm đặc trưng địa phương; từng bước kết nối du lịch cửa khẩu với các điểm du lịch lịch sử, sinh thái, cộng đồng, vùng chè Shan tuyết cổ thụ và các sản phẩm OCOP, nông sản đặc trưng của địa phương.

Tăng cường quảng bá hình ảnh Thanh Thủy - vùng đất biên cương, các điểm du lịch, cảnh quan, văn hóa, ẩm thực và sản phẩm đặc trưng trên các nền tảng số; khuyến khích người dân, hợp tác xã, hộ kinh doanh và doanh nghiệp tham gia cung cấp dịch vụ, quảng bá và xây dựng sản phẩm du lịch.

Tăng cường liên kết hình thành chuỗi sản phẩm "Du lịch lịch sử - Du lịch sinh thái, cộng đồng - Du lịch cửa khẩu - Trải nghiệm thiên nhiên, văn hóa - Chè Shan tuyết cổ thụ - Ẩm thực và sản phẩm địa phương", góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và tạo động lực tăng trưởng kinh tế trên địa bàn.

Việc phát triển du lịch phải gắn với bảo vệ cảnh quan, môi trường, rừng, di tích lịch sử, tài nguyên thiên nhiên, bản sắc văn hóa dân tộc, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và phát triển bền vững.

8. Thi đua quản lý tài chính, ngân sách và sử dụng hiệu quả nguồn lực

Tăng cường quản lý các nguồn thu thuộc ngân sách xã; khai thác hiệu quả các nguồn thu hợp pháp, phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan liên quan trong công tác chống thất thu, đôn đốc các khoản phải thu theo quy định; phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách hằng năm, tạo nguồn lực thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Rà soát, quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực về đất đai, tài sản công, tài nguyên và các nguồn lực hợp pháp khác; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các trường hợp sử dụng nguồn lực không hiệu quả, lãng phí, góp phần tạo thêm nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản công; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các công trình, dự án cấp thiết, có tính kết nối, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, có khả năng hoàn thành và phát huy hiệu quả sớm.

Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội, vốn của doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư phát triển; tăng cường phối hợp, liên kết công - tư phù hợp với quy định của pháp luật, góp phần giảm áp lực đầu tư từ ngân sách nhà nước.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý ngân sách, theo dõi tiến độ đầu tư, giải ngân, quản lý đất đai, tài sản công, quy hoạch và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực.

IV. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: Các phòng, trung tâm, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã; các thôn trên địa bàn xã; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện các nội dung, chỉ tiêu của Phong trào thi đua.

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã; người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các cá nhân, Nhân dân trên địa bàn xã có nhiều đóng góp tích cực, sáng kiến, mô hình mới mang lại hiệu quả cao trong phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thời gian thi đua

a) Thời gian thực hiện: Từ ngày ban hành Kế hoạch phát động Phong trào thi đua đến hết năm 2030.

b) Thời gian tổng kết, khen thưởng Phong trào thi đua:

- Sơ kết thi đua: Quý IV năm 2028;
- Tổng kết thi đua: Quý IV năm 2030

V. HÌNH THỨC, SỐ LƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

- Giấy khen của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã;
- Đề nghị cấp trên xem xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu (nếu có).

2. Tiêu chuẩn và số lượng khen thưởng

Căn cứ vào kết quả thực hiện phong trào thi đua và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định số lượng khen thưởng phù hợp, bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Việc xét, đề nghị khen thưởng căn cứ kết quả

thực hiện các tiêu chí thi đua, thành tích thực tế, mức độ đóng góp và hồ sơ minh chứng; bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và không khen thưởng tràn lan.

VI. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THI ĐUA

1. Mức độ hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được giao; bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công; tiến độ triển khai, chất lượng, hiệu quả đầu tư và khả năng phát huy tác dụng của các dự án, công trình sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng.

3.Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn, trước hạn; kết quả rút ngắn thời gian xử lý công việc thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tinh thần phục vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức.

4.Kết quả rà soát, tháo gỡ các dự án, hồ sơ, công việc tồn đọng, kéo dài; số lượng, tỷ lệ và mức độ giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị.

5.Tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Quy hoạch chung xã Thanh Thủy; kết quả rà soát, cập nhật hiện trạng, chuẩn bị hồ sơ, dữ liệu và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và định hướng không gian phát triển của xã.

6. Kết quả hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và nhà đầu tư; mức độ và thời gian giải quyết khó khăn, vướng mắc; kết quả huy động, khai thác và khơi thông các nguồn lực ngoài ngân sách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

7. Kết quả khảo sát, xây dựng cơ sở dữ liệu, bảo tồn và phát triển chè Shan tuyết cổ thụ trên địa bàn xã; kết quả xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ, nâng cao giá trị sản phẩm, phát triển sản phẩm đặc trưng và tham mưu xây dựng, phát triển thương hiệu.

8. Kết quả phát triển du lịch lịch sử, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và du lịch cửa khẩu; kết quả hình thành, quảng bá và khai thác các tuyến, điểm, sản phẩm du lịch; số lượng tổ chức, hộ dân tham gia hoạt động du lịch, sản phẩm được hình thành, lượng khách, doanh thu, việc làm và thu nhập tạo ra từ hoạt động du lịch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

9. Số lượng, chất lượng và hiệu quả của các sáng kiến, mô hình mới, cách làm sáng tạo có khả năng tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, tăng thu ngân sách, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của xã.

10. Tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo; chất lượng phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; trách nhiệm của người đứng đầu và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

11. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, nhiệm vụ trọng tâm do UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao; khả năng xử lý nhanh, chủ động, hiệu quả các nhiệm vụ phát sinh; không để chậm trễ, tồn đọng hoặc phát sinh điểm nghẽn mới.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế, tài chính - ngân sách, đầu tư công, xây dựng, quy hoạch, đất đai, nông nghiệp, lâm nghiệp, thương mại, dịch vụ, hỗ trợ doanh nghiệp và các lĩnh vực khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chủ trì theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện, nghiệm thu, thanh toán và giải ngân các dự án, công trình trên địa bàn; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, xác định trách nhiệm và tham mưu UBND xã xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ các dự án, công trình; chủ động phối hợp với chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị tư vấn và các cơ quan liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về mặt bằng, thủ tục đầu tư, xây dựng, nguồn vốn, hồ sơ nghiệm thu, thanh toán; tham mưu xử lý đối với các dự án, công trình chậm tiến độ, giải ngân thấp, nhất là các trường hợp do nguyên nhân chủ quan.

Chủ trì tham mưu, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của xã trong quá trình lập, điều chỉnh, hoàn thiện Quy hoạch chung xã Thanh Thủy; rà soát, cập nhật hiện trạng sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, dân cư, sản xuất và các điều kiện liên quan, phục vụ công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và định hướng không gian phát triển của xã.

Chủ trì tham mưu định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế có lợi thế của xã, gắn với kinh tế cửa khẩu, thương mại - dịch vụ, kinh tế rừng, sản xuất nông - lâm nghiệp hàng hóa, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch lịch sử - văn hóa và phát triển các sản phẩm đặc trưng; đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp có khả năng thu hút đầu tư, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và tăng nguồn thu ngân sách.

Chủ trì rà soát, khảo sát, thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về chè Shan tuyết cổ thụ trên địa bàn xã; xác định vùng phân bố, số lượng cây chè cổ thụ, tình trạng sinh trưởng, sản lượng, hộ quản lý, hiện trạng sản xuất và khả năng hình thành vùng nguyên liệu; tham mưu các giải pháp bảo tồn, phục hồi, phát triển vùng chè, ứng dụng khoa học công nghệ, truy xuất nguồn gốc, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ và tham mưu xây dựng, phát triển thương hiệu chè Shan tuyết cổ thụ xã Thanh Thủy.

Chủ trì tham mưu các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và nhà đầu tư; chủ động nắm bắt, tổng hợp, phân loại các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực phụ trách; tham mưu giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, bảo đảm tiến độ và hiệu quả.

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế và nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; định kỳ cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ thi đua; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, nhiệm vụ chậm tiến độ và đề xuất giải pháp khắc phục, báo cáo UBND xã phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và đánh giá kết quả Phong trào thi đua.

Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan trong việc cung cấp số liệu, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ và kịp thời của số liệu, kết quả thuộc lĩnh vực được giao.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu công tác thi đua, khen thưởng; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, thôn đăng ký nội dung, chỉ tiêu thi đua; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện; tham mưu xây dựng tiêu chí đánh giá, bình xét kết quả thi đua; phát hiện, lựa chọn, đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, sáng kiến, mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện Phong trào.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, nhiệm vụ và kết quả thực hiện Phong trào thi đua; kịp thời tuyên truyền, giới thiệu và nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt, tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến.

Chủ trì tham mưu công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, lợi thế và các giá trị đặc trưng của xã Thanh Thủy; tập trung giới thiệu cảnh quan thiên nhiên, các điểm du lịch, di tích lịch sử - văn hóa, văn hóa truyền thống, chè Shan tuyết cổ thụ, sản phẩm OCOP và các sản phẩm đặc trưng của địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và các hoạt động tuyên truyền, quảng bá phù hợp.

Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, cộng đồng, trải nghiệm, lịch sử - văn hóa gắn với tiềm năng, lợi thế của địa phương; xây dựng nội dung tuyên truyền, quảng bá, kết nối các giá trị về cảnh quan, văn hóa, sản phẩm nông - lâm nghiệp và đời sống cộng đồng, góp phần hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của xã.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch nâng cao kỹ năng phục vụ, văn hóa ứng xử, ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống; góp phần xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện, an toàn và phát triển bền vững.

Chủ trì tham mưu sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua; tổ chức hoặc tham mưu tổ chức bình xét, đánh giá kết quả thi đua, đề xuất khen thưởng theo quy định; tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, báo cáo UBND xã và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã.

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung thi đua thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội, thông tin, tuyên truyền, du lịch và công tác thi đua, khen thưởng; tham mưu UBND xã kịp thời biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo động lực thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Phong trào.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Chủ trì rà soát quy trình tiếp nhận, luân chuyển, theo dõi và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND xã; phối hợp với các phòng chuyên môn đề xuất đơn giản hóa các khâu trung gian, rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn.

Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà đầu tư chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ ngay từ khâu tiếp nhận; kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định, hạn chế tối đa tình trạng hồ sơ phải bổ sung nhiều lần do hướng dẫn chưa đầy đủ.

Phối hợp với các phòng chuyên môn xây dựng cơ chế theo dõi, đôn đốc tiến độ đối với các hồ sơ liên quan đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh, đất đai, xây dựng và các thủ tục có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; kịp thời cảnh báo các hồ sơ sắp đến hạn, có nguy cơ quá hạn.

Kịp thời tổng hợp, phân loại các hồ sơ có thời gian giải quyết kéo dài, hồ sơ phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc phải bổ sung nhiều lần; xác định nguyên nhân, chuyển cơ quan chuyên môn xem xét, xử lý và báo cáo UBND xã đối với những vấn đề vượt thẩm quyền hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, số hóa, luân chuyển, theo dõi tiến độ và trả kết quả; khai thác hiệu quả dữ liệu đã được số hóa, góp phần giảm thời gian, chi phí và số lần người dân, doanh nghiệp phải đi lại.

Phấn đấu 100% hồ sơ đủ điều kiện được tiếp nhận, luân chuyển, theo dõi và trả kết quả đúng hạn, trong đó nâng cao tỷ lệ giải quyết trước hạn; không để xảy ra hồ sơ quá hạn do nguyên nhân chủ quan trong khâu tiếp nhận, luân chuyển, theo dõi và trả kết quả thuộc trách nhiệm của Trung tâm.

Theo dõi, tổng hợp và cung cấp số liệu về tình hình giải quyết thủ tục hành chính phục vụ đánh giá kết quả Phong trào thi đua; tập trung vào tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, trước hạn, hồ sơ quá hạn, hồ sơ phải bổ sung nhiều lần, mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Lấy mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và chất lượng phục vụ hành chính làm một trong những tiêu chí quan trọng đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua; kịp thời đề xuất biểu dương những cá nhân có tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ tốt, chủ động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và có sáng kiến nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

4. Trung tâm Dịch vụ công xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức và phối hợp thực hiện các hoạt động dịch vụ công phục vụ trực tiếp nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân trên địa bàn xã; bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật, dịch vụ hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp; phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển sản xuất, vùng nguyên liệu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Phối hợp thực hiện khảo sát thực địa, chăm sóc, bảo tồn và phát triển vùng chè Shan tuyết cổ thụ trên địa bàn xã; hỗ trợ triển khai các mô hình ứng dụng khoa học, kỹ thuật, cải tiến quy trình chăm sóc, sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tổ chức hoặc phối hợp thực hiện các hoạt động chỉnh trang cảnh quan, vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh, duy tu, bảo dưỡng các công trình và hạ tầng thuộc phạm vi được giao quản lý; thực hiện các dịch vụ công ích khác, góp phần xây dựng xã Thanh Thủy sáng - xanh - sạch - đẹp, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch.

Phối hợp phục vụ các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến, tổ chức sự kiện, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp và sản phẩm đặc trưng của địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, cảnh quan, vệ sinh môi trường và các dịch vụ phục vụ sự kiện khi được phân công.

Chủ động rà soát, đề xuất các mô hình cung cấp dịch vụ công hiệu quả, thiết thực; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, cơ giới hóa và các giải pháp kỹ

thuật phù hợp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân.

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; cung cấp số liệu, kết quả và minh chứng phục vụ đánh giá kết quả Phong trào thi đua; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý.

5. Văn phòng HĐND và UBND xã

Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, điều hành chung việc triển khai Phong trào thi đua; theo dõi chương trình, lịch công tác và tổng hợp tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của các phòng, trung tâm, cơ quan, đơn vị; kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ khi cần thiết.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng bảng giao nhiệm vụ và theo dõi tiến độ thực hiện, trong đó xác định rõ nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời hạn hoàn thành, sản phẩm đầu ra và kết quả thực hiện; thường xuyên cập nhật, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã liên quan đến đầu tư công, quy hoạch, giải phóng mặt bằng, cải cách hành chính, phát triển sản xuất, hỗ trợ doanh nghiệp và các nhiệm vụ trọng tâm thuộc Phong trào; kịp thời tổng hợp những nội dung chậm thực hiện, chưa bảo đảm tiến độ để tham mưu chỉ đạo xử lý.

Chủ trì tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện Phong trào thi đua; tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của UBND xã, Chủ tịch UBND xã; kịp thời báo cáo những nhiệm vụ chậm tiến độ, có khó khăn, vướng mắc, phát sinh hoặc có nguy cơ không hoàn thành, đề xuất giải pháp xử lý.

Phối hợp kiểm soát chất lượng, trình tự, thủ tục và thể thức văn bản đối với các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND xã liên quan đến triển khai Phong trào; bảo đảm công tác tham mưu, ban hành văn bản đúng thẩm quyền, đúng quy định và đáp ứng yêu cầu về tiến độ.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc tổng hợp, đối chiếu kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân làm cơ sở phục vụ đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng; bảo đảm việc đánh giá gắn với tiến độ, sản phẩm, kết quả và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Phối hợp với các phòng, trung tâm, đơn vị chuẩn hóa việc báo cáo tiến độ và cung cấp số liệu, tài liệu, minh chứng phục vụ công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả Phong trào; hạn chế tình trạng báo cáo không thống nhất, thiếu số liệu hoặc không xác định rõ trách nhiệm của đơn vị thực hiện.

6. Công an xã

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; chủ động nắm tình hình tại các khu vực triển khai dự án đầu tư, công trình xây dựng, khu vực quy hoạch và các địa bàn phát triển du lịch.

Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, khách du lịch và Nhân dân; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, không để ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh và tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn.

Đẩy mạnh thực hiện Đề án 06, khai thác dữ liệu dân cư và ứng dụng chuyển đổi số phục vụ quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính và phát triển kinh tế - xã hội.

7. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Chủ trì thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với phát triển kinh tế - xã hội.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị bảo đảm an ninh, an toàn trong quá trình triển khai các dự án, công trình và xử lý các tình huống thiên tai, sự cố có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng Phong trào thi đua; phát huy vai trò của Nhân dân trong phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và xây dựng cảnh quan.

Vận động Nhân dân đồng thuận, phối hợp thực hiện các chủ trương về quy hoạch, đầu tư xây dựng, giải phóng mặt bằng, phát triển du lịch và bảo tồn vùng chè Shan tuyết cổ thụ.

Khuyến khích đoàn viên, hội viên phát triển các mô hình kinh tế, hợp tác, liên kết sản xuất, dịch vụ, du lịch cộng đồng; phát hiện và nhân rộng những mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo.

Tăng cường giám sát việc triển khai các nhiệm vụ có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

9. Các thôn trên địa bàn xã

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung Phong trào thi đua đến Nhân dân; vận động Nhân dân tích cực tham gia phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, chỉnh trang khu dân cư, xây dựng nông thôn mới và phát triển du lịch.

Phối hợp rà soát, cung cấp thông tin về đất đai, sản xuất, hạ tầng, vùng nguyên liệu, cây chè Shan tuyết cổ thụ, tài nguyên và tiềm năng phát triển kinh tế trên địa bàn.

Kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân liên quan đến dự án đầu tư, quy hoạch, sản xuất, kinh doanh và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội để UBND xã xem xét, giải quyết.

10. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn

Tích cực hưởng ứng và tham gia Phong trào thi đua; chủ động đổi mới công nghệ, phương thức quản trị, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và năng lực cạnh tranh; thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tăng cường liên kết với người dân, các hộ sản xuất và các tổ chức kinh tế trong xây dựng vùng nguyên liệu, tổ chức sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm; hình thành và phát triển các chuỗi liên kết bền vững, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người dân.

Chủ động nghiên cứu, đầu tư và mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh vào các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của xã như nông nghiệp hàng hóa, chè Shan tuyết, lâm nghiệp, chế biến nông - lâm sản, thương mại, dịch vụ, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch lịch sử - văn hóa và các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

Tích cực tham gia chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, xây dựng thương hiệu, nâng cao giá trị và mở rộng thị trường cho sản phẩm; phối hợp với chính quyền địa phương trong quảng bá, xúc tiến thương mại, phát triển sản phẩm OCOP và các sản phẩm đặc trưng của xã.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; tuân thủ quy định về đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, an toàn lao động, an toàn thực phẩm và các quy định có liên quan; thực hiện trách nhiệm xã hội, tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của xã.

11. Chế độ kiểm tra, đôn đốc và báo cáo

Các phòng, trung tâm, đơn vị, các thôn và các cơ quan, tổ chức có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động xây dựng nhiệm vụ, tiến độ và tổ chức triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Định kỳ hằng tháng, Phòng Kinh tế chủ trì theo dõi, tổng hợp đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế, đầu tư công, giải ngân, quy hoạch, xây dựng và các dự án, công trình; các phòng, trung tâm, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động cung cấp số liệu, kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc. Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì tổng hợp chung, báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã xem xét, chỉ đạo.

Trong quá trình thực hiện Phong trào thi đua, tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ; thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của UBND xã. Đối với nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ, phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc điểm nghẽn, phải kịp thời báo cáo, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và đề xuất phương án xử lý, không để kéo dài, tồn đọng.

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Phong trào; tham mưu đánh giá, bình xét, lựa chọn và đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã để xem xét, chỉ đạo giải quyết; đối với nội dung vượt thẩm quyền, chủ động tổng hợp, tham mưu báo cáo và đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

UBND xã yêu cầu các phòng, trung tâm, đơn vị, các thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả và thực chất, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Phong trào thi đua./.